|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG**

**ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤP CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Luật giám định tư pháp số 13/2012/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

Luật giám định tư pháp ra đời trên cơ sở kế thừa và phát triển các quy định của Pháp lệnh giám định tư pháp và các quy định có liên quan khác, đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc củng cố, kiện toàn tổ chức, đội ngũ người giám định tư pháp, hoàn thiện cơ chế hoạt động, quản lý giám định tư pháp trong cả nước nước. Sau 05 năm thi hành, Bộ Tư pháp nhận thấy Luật giám định tư pháp đã đi vào đời sống xã hội, tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành ở Trung ương và địa phương về ý nghĩa, vai trò của công tác giám định tư pháp, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy định về giám định tư pháp ở các lĩnh vực, tiếp tục hoàn thiện thiết chế tổ chức, cơ chế hoạt động và quản lý nhà nước về giám định tư pháp, đưa công tác này ngày càng đi vào nề nếp, có hiệu quả, phục vụ tốt hơn cho hoạt động tố tụng. Tuy nhiên, qua thực tiễn theo dõi, quản lý nhà nước về giám định tư pháp cho thấy công tác giám định tư pháp còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

*Một là*, hoạt động giám định ở một số lĩnh vực còn chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng, nhất là giải quyết các vụ án về tham nhũng, kinh tế, còn có tình trạng cơ quan tố tụng trưng cầu giám định chưa đúng thẩm quyền của cơ quan giám định, nội dung yêu cầu chưa bảo đảm; một số cơ quan, tổ chức được trưng cầu thì còn từ chối, né tránh, đùn đẩy việc làm giám định, hoặc chậm trễ trong tổ chức thực hiện việc giám định; việc phối hợp cung cấp tài liệu cho cơ quan giám định có vụ việc còn chậm hoặc không đầy đủ; chất lượng kết luận giám định trong một số trường hợp còn chưa bảo đảm chặt chẽ, việc đánh giá, sử dụng kết luận giám định còn gặp nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng hoạt động điều tra, truy tố và xét xử.

*Hai là*, chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp chưa thực sự đi vào cuộc sống, chưa huy động và thu hút được các nguồn lực xã hội cho hoạt động giám định tư pháp. Sở dĩ như vậy là vì những lĩnh vực được phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp có nhu cầu chưa thường xuyên[[1]](#footnote-1), thậm chí còn thấp[[2]](#footnote-2), chỉ tập trung ở một số thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội... nên không đủ việc cho Văn phòng giám định hoạt động theo trưng cầu của cơ quan tố tụng hoặc yêu cầu của người tham gia tố tụng; còn lĩnh vực mà xã hội thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên, cần cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp như giám định tài liệu, AND, số khung, số máy… thì lại không được thành lập Văn phòng và tổ chức giám định tư pháp công lập của nhà nước thì cũng chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu của người dân và tổ chức trong xã hội; quyền tự mình yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng còn bị hạn chế. Bên cạnh đó, các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực trong các lĩnh vực giám định mà không có tổ chức chuyên trách thì chưa thực sự được thu hút, tham gia cung cấp dịch vụ chuyên môn có chất lượng cho hoạt động tố tụng, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn đầu mối, tinh giản biến chế như hiện nay.

*Ba là*, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn chưa thực sự được bảo đảm, công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao về giám định tư pháp ở một số Bộ, ngành và hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng còn nhiều tồn tại, hạn chế; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, các ngành này trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý chưa được đề cao, thiếu tính chủ động, thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến nhiều nhiệm vụ được giao vẫn chưa được thực hiện hoặc đã thực hiện nhưng không bảo đảm chất lượng, không thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, làm hạn chế hiệu quả của việc hoàn thiện tổ chức, đổi mới cơ chế hoạt động và quản lý giám định tư pháp; thiếu quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thống kê, thông tin về giám định tư pháp và phối hợp với các cơ quan quản lý. Việc giao nhiệm vụ quản lý chung cho ngành tư pháp nhưng không có điều kiện thực tế (nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn) để bảo đảm thực hiện có hiệu quả, trong khi đó vai trò, trách nhiệm của các Bộ, ngành chủ quản, các cơ quan tiến hành tố tụng và người đứng đầu các cơ quan này đối với công tác giám định tư pháp chưa thực sự được phát huy và đề cao.

Vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp là yêu cầu cấp thiết khách quan, nhằm khắc phục một số hạn chế, khó khăn hiện nay trong tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp, bảo đảm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của hoạt động tố tụng trong tình hình mới có nhiều thay đổi và yêu cầu đẩy mạnh cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu của việc sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp năm 2012 là nhằm thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng[[3]](#footnote-3); đồng thời bảo đảm sự phù hợp với yêu cầu của thực tiễn công tác giám định tư pháp; tiếp tục hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, khả thi cho tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp, bảo đảm đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của hoạt động tố tụng nói chung, giải quyết án tham nhũng kinh tế nói riêng trong tình hình mới hiện nay, góp phần vào việc nâng cao chất lượng của hoạt động tố tụng trong việc (điều tra, truy tố, xét xử) mà trọng tâm là bảo đảm việc các phán quyết của toà án các cấp được chính xác, khách quan và đúng pháp luật, góp phần bảo đảm công lý, công bằng xã hội, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp bảo đảm đáp ứng yêu cầu của tổ chức, công dân, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Khắc phục tình trạng trưng cầu giám định không bảo đảm, hoặc né tránh, đùn đẩy tiếp nhận trưng cầu giám định, chậm trễ trong thực hiện việc giám định hoặc lạm dụng việc trưng cầu giám định gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, nhất là các vụ án về kinh tế, tham nhũng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp thông qua việc mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp và đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc lập và công bố danh sách tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc, có chính sách thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp nhằm huy động và phát huy mọi nguồn lực của xã hội cho hoạt động giám định tư pháp.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1:** Quy định cơ chế bảo đảm hiệu quả của hoạt động giám định (từ trưng cầu giám định đến việc tiếp nhận, thực hiện giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định).

***1.1. Vấn đề bất cập***

*\* Về trưng cầu giám định:*

- Còn có vụ việc nội dung trưng cầu giám định yêu cầu người giám định xem xét, đánh giá, cho ý kiến cả về những vấn đề liên quan đến pháp lý của vụ án, vượt quá phạm vi chuyên môn, không phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động giám định tư pháp...

- Một số vụ việc cơ quan tiến hành tố tụng còn lúng túng, khó khăn trong tìm kiếm, lựa chọn, trưng cầu giám định; cơ quan tố tụng chưa hướng đến trưng cầu các tổ chức chuyên môn có năng lực ở ngoài khu vực nhà nước để bảo đảm sự độc lập, khách quan của việc giám định trong những trường hợp cần thiết.

- Có trường hợp cơ quan trưng cầu không cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, thông tin cần thiết cho việc thực hiện giám định nên mất nhiều thời gian cho việc bổ sung làm ảnh hưởng đến thời hạn làm giám định.

*\* Về tiếp nhận trưng cầu, tổ chức thực hiện giám định*

- Việc tiếp nhận trưng cầu giám định và tổ chức thực hiện giám định ở một số lĩnh vực như tài chính, ngân hàng... đang tập trung về cấp Trung ương, trải qua nhiều cấp hành chính nên thường rất chậm, không bảo đảm thời gian theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng; nhiều trường hợp việc giám định kéo dài ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ việc, nhiều vụ án phải tạm đình chỉ nhiều lần để chờ kết quả giám định; một số cơ quan, tổ chức được trưng cầu còn từ chối, đùn đẩy việc tiếp nhận trưng cầu giám định, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng.

- Việc thực hiện giám định ở một số lĩnh vực cũng còn có những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, nhất là những lĩnh vực chưa có quy trình giám định chuẩn như tài chính, ngân hàng, môi trường, đất đai, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công thương, kế hoạch và đầu tư… hoặc còn lúng túng trong việc lựa chọn phương pháp, cách thức tiến hành giám định, áp dụng các quy định về tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật của lĩnh vực chuyên môn trong những lĩnh vực chưa có quy trình giám định chuẩn, nhất là vụ việc giám định có nghiệp vụ chuyên môn mới phát sinh, cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc cần có quan điểm của Bộ, ngành quản lý.

- Một số trường hợp, nội dung yêu cầu giám định là nghiệp vụ chuyên môn mới phát sinh, rất phức tạp, khối lượng công việc lớn[[4]](#footnote-4), vượt quá khả năng của một nhóm cá nhân hoặc của một tổ chức làm giám định, cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan, ngành hoặc ý kiến chính thống của Bộ, ngành chủ quản nhưng chưa có cơ chế hữu hiệu để tổ chức thực hiện; Điều kiện thực hiện giám định ở nhiều lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực giám định không có tổ chức chuyên trách như tài chính, ngân hàng, môi trường, giao thông, khoa học công nghệ... còn hạn chế, chưa thực sự được bảo đảm nên việc giám định bị chậm hoặc gặp nhiều khó khăn, có thể ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giám định.

- Chất lượng kết luận giám định trong một số trường hợp chưa thực sự bảo đảm theo đúng nội dung yêu cầu, còn chung chung, không trả lời đầy đủ, rõ ràng những nội dung được yêu cầu; có sự khác nhau giữa các kết luận giám định khác nhau về cùng một vấn đề được trưng cầu trong một số trường hợp, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng.

\* Về đánh giá, sử dụng kết luận giám định

- Trong quá trình xem xét, đánh giá kết luận giám định, cơ quan tiến hành tố tụng còn lúng túng, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc đánh giá, sử dụng kết luận giám định; thiếu thông tin về việc đánh giá, sử dụng kết luận của các cơ quan tiến hành tố tụng cho cơ quan, tổ chức đã thực hiện giám định. Nhiều trường hợp, cơ quan thực hiện giám định, người giám định né tránh, từ chối việc tham dự phiên toà để trình bày, giải thích kết luận giám định hoặc nếu có tham dự thì cũng chỉ trả lời mang tính hình thức, né tránh nên cơ quan tiến hành tố tụng còn gặp khó khăn trong đánh giá, sử dụng kết luận giám định và giải quyết vụ án.

- Trong nhiều vụ án, nhất là án tham nhũng, kinh tế có tình trạng do không có sự thống nhất về nhận thức, quan điểm giữa cơ quan kiểm sát, tòa án với cơ quan điều tra về việc cần hay không cần trưng cầu giám định giám định hoặc đánh giá, sử dụng kết luận, phải trưng cầu giám định nhiều lần, kéo dài thời gian giải quyết, thậm chí là phải đình chỉ một số vụ án lớn, gây dư luận không tốt về hiệu quả tố tụng, phòng, chống tham nhũng.

***1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

*\* Mục tiêu tổng quát:*

Bảo đảm hoạt động giám định tư pháp đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động điều tra, truy tố và xét xử.

*\* Mục tiêu cụ thể:*

- Phân định rõ hơn về trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh trong việc tiếp nhận trưng cầu giám định (phân cấp) cụ thể nhằm khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm trễ trong tiếp nhận trưng cầu giám định.

- Bảo đảm có thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định, trên cơ sở đó các Bộ, ngành chủ quản sẽ quy định cụ thể thời hạn giám định tương ứng với từng loại việc giám định thuộc lĩnh vực quản lý.

- Bảo đảm cơ sở pháp lý cụ thể cho việc trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định được thực hiện thống nhất, chất lượng để bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa các bên trong tố tụng và bảo đảm chỉ có kết luận giám định chính xác, khách quan mới được sử dụng làm căn cứ giải quyết vụ án.

***1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

Chính sách quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh) cũng như các tổ chức chuyên môn khác trong tiếp nhận trưng cầu giám định; bổ sung quy định khung về thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định; bổ sung quy định mang tính nguyên tắc căn cứ, cách thức trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định, về cơ bản chỉ có giải pháp quy định hay không quy định (giữ nguyên như pháp luật hiện hành).

***1.3.1.*** Giải pháp giữ nguyên như hiện nay

Nếu giữ nguyên như các quy định hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên (mục 1.1. phần II của Báo cáo này) sẽ không được giải quyết.

***1.3.2.***Giải pháp quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh) cũng như các tổ chức chuyên môn khác trong tiếp nhận trưng cầu giám định; bổ sung quy định khung về thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định; bổ sung quy định mang tính nguyên tắc căn cứ, cách thức trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định.

*1.3.2.1. Tác động về kinh tế:*

- Đối với nhà nước:

Việc bổ sung các quy định nêu trên không làm phát sinh chi phí đối với nhà nước, thậm chí việc có các quy định này sẽ khắc phục nhưng đùn đẩy, né tránh trong tiếp nhận trưng cầu giám định và chậm trễ trong thực hiện giám định giúp cho hoạt động trưng cầu, thực hiện giám định nhanh chóng, thuận lợi hơn, giúp cho hoạt động điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng, hiệu quả hơn sẽ giúp cho giảm thời gian, chi phí hành chính cho các cơ quan tiến hành tố tụng do việc giải quyết vụ án bị chậm trễ, kéo dài như trước đây, góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.

- Đối với tổ chức:

Không làm phát sinh chi phí với tổ chức.

- Đối với người dân:

Không làm phát sinh chi phí với người dân.

*1.3.2.2. Tác động về xã hội:*

- Tác động tích cực: việc bổ sung các quy định cụ thể về trách nhiệm tiếp nhận trưng cầu giám định, thời hạn giám định, căn cứ, cách thức trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định nhằm bảo đảm hoạt động giám định đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động tố tụng, góp phần vào việc bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thực thi công lý tốt hơn.

- Tác đông tiêu cực: không có.

*1.3.2.3. Tác động về giới:*

Không có.

*13.2.4. Tác động về thủ tục hành chính:*

Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

*1.3.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật*

Chính sách này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay bởi vì việc bổ sung thêm các quy định này chỉ làm cho các quy định về hoạt động giám định tư pháp được hoàn thiện hơn và phần nào góp phần bù lấp được khoảng trống pháp lý về vấn đề trưng cầu, thực hiện giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định.

***1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

Chính sách sẽ tác động trực tiếp đến các cơ quan nhà nước, làm phát sinh trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình trưng cầu, tiếp nhận và thực hiện giám định.

***1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Đề nghị lựa chọn giải pháp: “quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh cũng như các tổ chức chuyên môn khác trong việc tiếp nhận trưng cầu giám định; bổ sung quy định khung về thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định; bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về căn cứ, cách thức trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định”.

Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

**2. Chính sách 2:** Quy định bảo đảm đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng và mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên nhằm bảo đảm tính khả thi và phù hợp với quy luật cung cầu của thị trường dịch vụ chuyên môn trên thực tế, chính sách ưu đãi, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

***2.1. Vấn đề bất cập***

Điều 14 của Luật giám định tư pháp quy định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp ở lĩnh vực tài chính, xây dựng, ngân hàng và 3 chuyên ngành của lĩnh vực văn hóa là cổ vật, di vật, bản quyền tác giả. Tuy nhiên, đến nay cả nước chỉ mới có 01 Văn phòng giám định tư pháp Sài Gòn được thành lập ở lĩnh vực tài chính tại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hoạt động cũng rất cầm chừng, hạn chế, còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt, theo báo cáo, đánh giá của các địa phương và Bộ, ngành có liên quan thì mặc dù những lĩnh vực được phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp nêu trên có tăng về số lượng trưng cầu giám định nhưng chưa thường xuyên, thậm chí còn rất thấp, chỉ tập trung ở một số thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội nên không đủ việc cho Văn phòng giám định hoạt động theo trưng cầu của cơ quan tố tụng hoặc yêu cầu của người tham gia tố tụng; còn lĩnh vực mà xã hội thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên, cần cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp như giám định tài liệu, AND, số khung, số máy… lại không được thành lập và tổ chức giám định tư pháp công lập của nhà nước thì cũng chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu của người dân và tổ chức trong xã hội; quyền tự mình yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng còn bị hạn chế, khó thực thi trên thực tế. Bên cạnh đó, các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực trong các lĩnh vực giám định mà không có tổ chức chuyên trách thì chưa thực sự được thu hút, tham gia cung cấp dịch vụ chuyên môn có chất lượng cho hoạt động tố tụng.

***2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

*\* Mục tiêu tổng quát:*

Bảo đảm huy động nhiều hơn các nguồn lực của xã hội cho hoạt động giám định tư pháp với những mô hình, cách thức khác nhau phù hợp với đặc thù của một số lĩnh vực giám định tư pháp.

*\* Mục tiêu cụ thể:*

- Bảo đảm nhu cầu giám định của công dân, nhất là người tham gia tố tụng được thực hiện thuận lợi trên thực tế.

- Tạo cơ sở pháp lý và các điều kiện cần thiết cho việc thực thi chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp trên thực tế phù hợp với đặc thù của từng lĩnh vực giám định.

- Tạo cơ sở pháp lý cụ thể hơn nữa về cơ chế huy động, thu hút (cả về vật chất và phi vật chất) đối với các cơ quan, tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định.

***2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

Chính sách này sửa đổi khái niệm giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên trong xã hội; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp, về cơ bản chỉ có giải pháp quy định hay không quy định (giữ nguyên như pháp luật hiện hành).

***2.3.1.*** Giải pháp giữ nguyên như hiện nay

Nếu giữ nguyên như các quy định hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên (mục 2.1. phần II của Báo cáo này) sẽ không được giải quyết.

***2.3.2.***Giải pháp quy định

Sửa đổi khái niệm giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

*2.3.2.1. Tác động về kinh tế:*

- Đối với nhà nước:

Về cơ bản, việc bổ sung các quy định trên không làm phát sinh chi phí đối với nhà nước, việc quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp có thể dẫn đến giảm thuế thu nhập doanh nghiệp của một số ít đơn vị chuyên môn thực hiện giám định nhưng không đáng kể, trong khi đó bảo đảm đáp ứng tốt hơn cho hoạt động tố tụng, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho việc giải quyết các vụ án.

- Đối với tổ chức:

Không làm phát sinh chi phí với tổ chức.

- Đối với người dân:

Không làm phát sinh chi phí với người dân.

*2.3.2.2. Tác động về xã hội:*

- Tác động tích cực:

Việc mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp nhằm bảo đảm huy động tốt hơn các nguồn lực xã hội để thực thi có hiệu quả chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp trên thực tế, bảo đảm hoạt động giám định đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động tố tụng, góp phần vào việc bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thực thi công lý tốt hơn.

- Tác động tiêu cực:

Không có.

*2.3.2.3. Tác động về giới:*

Không có.

*23.2.4. Tác động về thủ tục hành chính:*

Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

*2.3.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật*

Chính sách này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay bởi vì việc bổ sung thêm các quy định này chỉ làm cho các quy định về việc xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp được hoàn thiện hơn. Tuy nhiên, việc mở rộng phạm vi giám định tư pháp thông qua việc mở rộng hơn quyền tự mình yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng có thể sẽ tạo quy định khác với một số quy định hiện nay của pháp luật tố tụng, nên cần có quy định xử lý vấn đề này ngay trong điều khoản chuyển tiếp tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp.

***2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

Chính sách sẽ tác động trực tiếp đến người tham gia tố tụng có yêu cầu giám định, người có đủ điều kiện thành lập Văn phòng giám định tư pháp ở một số lĩnh vực, các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực được trưng cầu, yêu cầu giám định và thực hiện giám định tư pháp.

***2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Đề nghị lựa chọn giải pháp: “sửa đổi khái niệm giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp”.

Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

**3. Chính sách 3:** Quy định về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

***3.1. Vấn đề bất cập***

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND cấp tỉnh là các cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý và địa phương mình. Tuy nhiên, hiện nay, một số Bộ, ngành chủ quản, địa phương chưa thực sự quan tâm chăm lo đến tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; các cơ quan tiến hành tố tụng cấp Trung ương chưa quan tâm chỉ đạo thực hiện thống kê, dự báo nhu cầu giám định và đánh giá chất lượng hoạt động giám định trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử để cung cấp cho các cơ quan quản lý, cũng như chưa tích cực trong phối hợp với các Bộ, ngành quản lý về giám định tư pháp. Do đó, việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước đang gặp rất nhiều khó khăn do thiếu thông tin, căn cứ thực tế cho việc chăm lo tổ chức, hoạt động giám định tư pháp và giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh trên thực tế.

Đặc biệt, Bộ Tư pháp là cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp trong toàn quốc, Sở Tư pháp đầu mối giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương nhưng chỉ làm đầu mối, kết nối thông tin màkhông quản lý nhân lực, vật lực và chuyên môn nên hạn chế quyền năng về quản lý nhà nước. Do đó, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước không thực sự được bảo đảm.

***3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề***

*\* Mục tiêu tổng quát:*

Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp phù hợp với tính chất đặc thù của công tác này.

*\* Mục tiêu cụ thể:*

- Khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp giữa Bộ, ngành tư pháp với các Bộ, cơ quan ngang bộ chủ quản các lĩnh vực giám định phù hợp với tinh thần cải cách hành chính trong tình hình mới hiện nay.

- Bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang bộ giúp Chính phủ quản lý lĩnh vực chuyên môn trong việc chăm lo tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở lĩnh vực đó nhằm bảo đảm cung ứng kịp thời có chất lượng dịch vụ chuyên môn cho hoạt động tố tụng.

- Tạo cơ sở pháp lý cụ thể bảo đảm phát huy, thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đối với công tác giám định tư pháp.

- Tạo cơ chế thông tin thông suốt, phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan quản lý về công tác giám định tư pháp.

***3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

Chính sách này sửa đổi, bổ sung một số quy định về quản lý nhà nước về giám định tư pháp theo hướng bỏ nhiệm vụ quản lý chung của Bộ Tư pháp trong việc giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp hoặc Sở Tư pháp giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về giám định tư pháp, thay vào đó là giao nhiệm vụ quản lý cho trực tiếp các Bộ, ngành quản lý ở từng lĩnh vực giám định và các cơ quan này chịu trách nhiệm trước Chính phủ về bảo đảm (nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn của mình) đáp ứng tốt yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng; bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

***3.3.1.*** Giải pháp giữ nguyên như hiện nay

Nếu giữ nguyên như các quy định hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên (mục 3.1. phần II của Báo cáo này) sẽ không được giải quyết.

***3.3.2.***Giải pháp quy định:

Bỏ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và sửa đổi, bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp; bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

*3.3.2.1. Tác động về kinh tế:*

- Đối với nhà nước:

Không làm phát sinh chi phí của nhà nước.

- Đối với tổ chức:

Không làm phát sinh chi phí với tổ chức.

- Đối với người dân:

Không làm phát sinh chi phí với người dân.

*3.3.2.2. Tác động về xã hội:*

- Tác động tích cực:

Khắc phục đầu mối, phối hợp, khâu trung gian và tình trạng chồng chéo trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp, đồng thời bảo đảm cơ chế thông tin thông suốt, phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với các cơ quan quản lý và bảo đảm quản lý nhà nước về giám định tư pháp thực sự có hiệu lực, hiệu quả trên thực tế.

- Tác động tiêu cực:

Không có.

*3.3.2.3. Tác động về giới:* không có.

*3.3.2.4. Tác động về thủ tục hành chính:*

Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

*3.3.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật*

Chính sách này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay bởi vì việc bổ sung thêm các quy định này chỉ làm cho các quy định quản lý nhà nước về giám định tư pháp được hoàn thiện hơn, thực sự bảo đảm cộng đồng trách nhiệm của các cơ quan quản lý và tố tụng đối với công tác giám định tư pháp, đồng thời khắc phục tình trạng thiếu thông tin, phối hợp trong việc chăm lo tổ chức, hoạt động giám định tư pháp hiện nay.

***3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan***

Chính sách sẽ tác động trực tiếp đến các cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp và hệ thống các cơ quan điều tra, truy tố và xét xử.

***3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn***

Đề nghị lựa chọn giải pháp: “bỏ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và sửa đổi, bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp; bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền”.

Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

**III. LẤY Ý KIẾN**

Quá trình xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đối với Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp năm 2012, Bộ Tư pháp đang tổ chức lấy ý kiến và tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan, một số chuyên gia, đăng tải trên Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để lấy ý kiến rộng rãi cùng với việc lấy ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng luật.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan và các chuyên gia, Bộ Tư pháp sẽ nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu và giải trình đầy đủ ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Luật**

Luật giám định tư pháp liên quan trực tiếp đến hầu hết các Bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan tiến hành tố tụng, UBND cấp tỉnh, các tổ chức chuyên môn… Do đó trách nhiệm thi hành luật là trách nhiệm của tất cả các cơ quan, tổ chức có liên quan, trong đó trách nhiệm chính là Chính phủ với vai trò là cơ quan hành pháp có trách nhiệm tổ chức thi hành.

**2. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Luật**

Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, đại biểu Quốc hội giám sát thi hành Luật. Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc triển khai thi hành Luật trong phạm vi địa phương.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp, Bộ Tư pháp xin báo cáo Chính phủ.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **BỘ TƯ PHÁP** |

1. Theo báo cáo của các Bộ, ngành chủ quản thì trong 5 năm trở lại đây, lĩnh vực xây dựng có khoảng 300 vụ; lĩnh vực tài chính có 157 vụ; lĩnh vực ngân hàng có 118 vụ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Riêng lĩnh vực văn hóa, trong 5 năm qua, Bộ Văn hóa chỉ thực hiện có 4 vụ giám định. [↑](#footnote-ref-2)
3. *“Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp cho phù hợp với tình hình thực tế để khắc phục tình trạng né tránh, chậm thực hiện việc giám định hoặc lạm dụng việc trưng cầu giám định gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án về kinh tế, tham nhũng. Cần sắp xếp lại các Tổ chức giám định thuộc địa phương hoặc khu vực, đào tạo, bổ nhiệm giám định viên đặc biệt là giám định viên trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xây dựng..., theo hướng chuyên trách, hạn chế kiêm nhiệm, quy định cụ thể thời hạn giám định; có văn bản quy định thống nhất cụ thể hóa về những trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định, những trường hợp không cần thiết phải giám định”.* [↑](#footnote-ref-3)
4. Ví dụ giám định ụ nổi trong vụ Vinashin, giao dịch chứng khoán điện tử... [↑](#footnote-ref-4)